

Bản án số: 122/2020/HSST
Ngày 28-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Minh.

2. Bà Lò Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Mai Chi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2020/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2020/HSST-QĐ ngày 18 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Quàng Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 04/8/1985 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKTT: Bản L, phường CL, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Chỗ ở hiện nay: Bản C, phường CC, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Quàng Văn S, sinh năm 1964 và bà Tòng Thị L, sinh năm 1967; Bị cáo có vợ là Hà Thị T, sinh năm 1991 (đã ly hôn), bị cáo có 02 con, con thứ nhất sinh năm 2016, con thứ hai sinh năm 2019. Tiền sự: Không; Tiền án: không;

Về nhân thân: Ngày 14/5/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn La (nay là thành phố Sơn La), tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 (Đã được xóa án tích); Ngày 13/08/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Cẩm T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28/10/1972 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Tổ Y, phường TH, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Tạm trú: Bản C, phường CA, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Hoàng N, sinh năm 1937 và bà Cẩm Thị H, sinh năm 1940 (Đã chết); Bị cáo có vợ là Lừ Thị T, sinh năm 1985, bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 16/11/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. (Chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Trần Trung D, sinh năm 1984; Địa chỉ: Tổ Z, phường CL, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có ý kiến xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 05 phút ngày 07/5/2020, tại khu vực bản CX, phường CC, thành phố Sơn La, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy - Công an thành phố Sơn La đã phát hiện bắt quả tang Quàng Văn H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Cẩm T. Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ của Hoàng Cẩm T:

- 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng (Thủy lấy từ trong túi quần phía sau bên phải đang mặc ra giao nộp, Thủy khai là ma túy hồng phiến, vừa mua được của Hà, mục đích để sử dụng).

Thu giữ của Quàng Văn H :

- 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa cục bột màu trắng và 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 03 viên nén màu hồng (Hà tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra giao nộp và khai nhận là ma túy hồng phiến và Heroine, cất giữ mục đích để bán).

- 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (Thủy khai nhận số tiền này là tiền Thủy mua ma túy của Hà).

Quá trình điều tra các bị cáo Quàng Văn H , Hoàng Cẩm T khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 06/5/2020, Quàng Văn H đón xe ô tô Buýt đi từ thành phố Sơn La lên bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu để tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây, Hà đã gặp và hỏi mua được của một người nam giới (Hà không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể) 01 gói Heroine được gói bằng gói nilon màu trắng và 04 viên ma túy hồng phiến để trong 01 gói nilon màu hồng với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Mua được ma túy, Hà cất vào túi quần đang

mặc rồi đón xe ô tô buýt đi về nhà ở bản CX, phường CC, thành phố Sơn La (đây là nhà của ông Quàng Văn Linh, sinh năm 1962 trú tại CX, phường CC, thành phố Sơn La là bác ruột của Hà, giao cho Hà quản lý, sử dụng). Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/5/2020, có Trần Trung D, sinh năm 1985, trú tại Tổ Z, phường CL, thành phố Sơn La và Hoàng Cầm T đến ngồi chơi, uống nước. Quá trình ngồi chơi, uống nước Thủy đã hỏi mua của Hà 01 viên hồng phiến với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), Hà đồng ý. Sau đó, Hà lấy 01 viên hồng phiến trong số 04 viên hồng phiến mua được đưa cho Thủy, số hồng phiến và ma túy Heroine còn lại Hà cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc thì bị tổ công tác Công an thành phố Sơn La phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 08/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng thu giữ của Quàng Văn H và Hoàng Cầm T khi bắt quả tang, kết quả:

- 01 viên nén màu hồng trong gói nilon màu hồng thu giữ của Hoàng Cầm T khi bắt quả tang có khối lượng 0,10 gam; lấy toàn bộ 0,10 gam niêm phong làm mẫu gửi giám định ký hiệu HT1.

- Số cục, bột màu trắng có trong gói nilon màu trắng thu giữ của Quàng Văn H khi bắt quả tang có khối lượng là 2,29 gam; lấy 0,18 gam niêm phong làm mẫu gửi giám định, ký hiệu HT2. Còn lại 2,11 gam niêm phong lưu kho, ký hiệu HT3.

- 03 viên nén màu hồng trong gói nilon màu hồng thu giữ của Quàng Văn H khi bắt quả tang có khối lượng 0,27 gam; lấy 02 viên có khối lượng 0,18 gam niêm phong làm mẫu gửi giám định ký hiệu HT4. Còn lại 01 viên có khối lượng 0,09 gam niêm phong lưu kho ký hiệu HT5.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định số 1348/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu giám định đối với các mẫu ký hiệu HT1, HT2, HT4 và số 1349/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu giám định đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của Quàng Văn H và Hoàng Cầm T khi bắt quả tang. Tại kết luận giám định số 732 ngày 11/5/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu HT1, HT4 đều là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là HT1 = 0,1 gam; HT4 = 0,18 gam.*

Mẫu gửi giám định ký hiệu HT2 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,37 gam loại Methamphetamine và 2,29 gam loại Heroine".

Tại kết luận giám định số 744 ngày 12/5/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận số tiền 100.000đ gửi giám định là tiền thật.

Về nguồn gốc 0,37 gam Methamphetamine và 2,29 gam Heroine, bị cáo Quàng Văn H khai mua của một người nam giới không quen biết vào ngày 06/5/2020 tại khu vực bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị can, không còn chứng cứ nào khác để chứng minh. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều

tra mở rộng vụ án.

Vật chứng còn lại của vụ án: 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon màu trắng; Mẫu lưu HT3 = 2,11 gam; HT5 = 0,09 gam và số tiền 100.000 đồng hiện lưu kho theo quy định.

Do có hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 139/CT-VKSTP ngày 17/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố Quàng Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố Hoàng Cẩm T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Quàng Văn H , Hoàng Cẩm T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Quàng Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy, truy tố đối với bị cáo Hoàng Cẩm T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Hoàng Cẩm T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Quàng Văn H từ 36 đến 42 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1, khoản 2 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Hoàng Cẩm T từ 15 đến 20 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon màu trắng; Mẫu lưu HT3 = 2,11 gam; HT5 = 0,09 gam được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Quàng Văn H , Hoàng Cẩm T nhận tội và không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: trên cơ sở kết quả điều tra và tranh tụng tại phiên tòa đã xác định: Ngày 07/5/2020, Quàng Văn H đã thực hiện hành vi bán trái phép 0,10 gam Methamphetamine cho Hoàng Chăm T để thu lợi bất chính với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và cất giấu trái phép 0,37 gam Methamphetamine và 2,29 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Hoàng Chăm T đã thực hiện hành vi mua và tàng trữ trái phép 0,10 gam Methamphetamine của Quàng Văn H nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang tại khu vực bản CX, phường CC, thành phố Sơn La.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 05 phút ngày 08/5/2020 tại bản CX, phường CC, thành phố Sơn La đối với Quàng Văn H , Hoàng Chăm T cùng vật chứng thu giữ là 01 viên nén màu hồng trong gói nilon màu hồng thu giữ của Hoàng Chăm T; Số cục, bột màu trắng có trong gói nilon màu trắng thu giữ của Quàng Văn H ; 03 viên nén màu hồng trong gói nilon màu hồng thu giữ của Quàng Văn H .

- Lời khai của đối tượng Trần Trung D;

- Biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 732 ngày 11/5/2020 và Kết luận giám định số 744 ngày 12/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của các bị cáo Quàng Văn H , Hoàng Chăm T phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của người làm chứng Trần Trung D và phù hợp với kết quả điều tra. Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

[3] Với các căn cứ chứng minh trên đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 03/4/2018, Quảng Văn H đã thực hiện hành vi bán trái phép 0,10 gam Methamphetamine cho Hoàng Cẩm T để thu lợi bất chính với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và cất giấu trái phép 0,37 gam Methamphetamine và 2,29 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của các bị cáo Quảng Văn H đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm;

Hoàng Cẩm T đã thực hiện hành vi mua và cất giấu trái phép 0,10 gam Methamphetamine của Quảng Văn H nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo Hoàng Cẩm T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ một năm đến năm năm.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố đối với các bị cáo Quảng Văn H , Hoàng Cẩm T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo đối với từng tội danh cụ thể và cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của từng bị cáo trong vụ án :

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bố đẻ của bị cáo Hoàng Cẩm T là ông Hoàng Nậy có Huân chương kháng chiến hạng nhất đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Quảng Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên Về nhân thân: Bị cáo Quảng Văn H trước lần phạm tội này đã 02 lần bị xét xử về tội cùng loại; ngày 14/5/2008 bị Tòa án nhân dân th ị xã Sơn La (nay là thành phố Sơn La), tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán tr ái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999. Ngày 13/08/2013 bị Tòa án nhân dân thành ph ố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 bị cáo đã chấp hành xong cả hai bản án và thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích.

Lần phạm tội này bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm tuy nhiên khi áp dụng hình phạt HĐXX cũng xem xét về yếu tố nhân thân khi lượng hình phạt đối với bị cáo.

- Bị cáo Hoàng Cẩm T đã có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm”, cần áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, tài sản riêng không có giá trị, việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy trong vụ án: Bị cáo Quàng Văn H khai mua của một người nam giới tên không biết tên tuổi địa chỉ vào ngày 06/5/2020 tại bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo Hà không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác, do đó buộc bị cáo Quàng Văn H phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án; bị cáo Hoàng Cẩm T phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với 0,10 gam Methamphetamine đã mua của bị cáo Hà.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với 0,09 gam Methamphetamine và 2,11 gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định chất ma túy là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu trắng; 02 mảnh nilon màu hồng là vật các bị cáo dùng để gói ma túy và vật không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang: Quá trình điều tra xác định là số tiền bị cáo Quàng Văn H có được là do bán trái phép 0,10 gam Methamphetamine cho bị cáo Hoàng Cẩm T mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Xử phạt bị cáo Quàng Văn H 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/5/2020).

[2] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Cẩm T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Cẩm T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/5/2020).

[3] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Quảng Văn H , Hoàng Cẩm T.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon màu trắng; Mẫu lưu HT3 = 2,11 gam; HT5 = 0,09 gam, được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Quảng Văn H , Hoàng Cẩm T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/8/2020)/.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Hoàng Thị Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thu Hà